

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Xét các văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Nam: Văn bản số 2801/CV-CT ngày 28/2/2023 về việc đề nghị cấp giấy phép Môi trường của dự án Nhà máy chế biến gỗ rừng trồng xuất khẩu; Văn bản số 2802/CV-CT ngày 28/02/2023 về việc giải trình, chỉnh sửa nội dung Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường và hồ sơ kèm theo.

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Núi Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Nam, địa chỉ tại Thôn Phú Quý 1, xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư Nhà máy chế biến gỗ rừng trồng xuất khẩu tại Lô CN12, Cụm công nghiệp Nam Chu Lai, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên dự án: Nhà máy chế biến gỗ rừng trồng xuất khẩu.

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô CN12, Cụm công nghiệp Nam Chu Lai, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh: Mã số doanh nghiệp 4001164505 do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp; đăng ký lần đầu ngày 06/12/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 24/7/2020.

1.4. Mã số thuế: 4001164505

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất các sản phẩm từ gỗ.

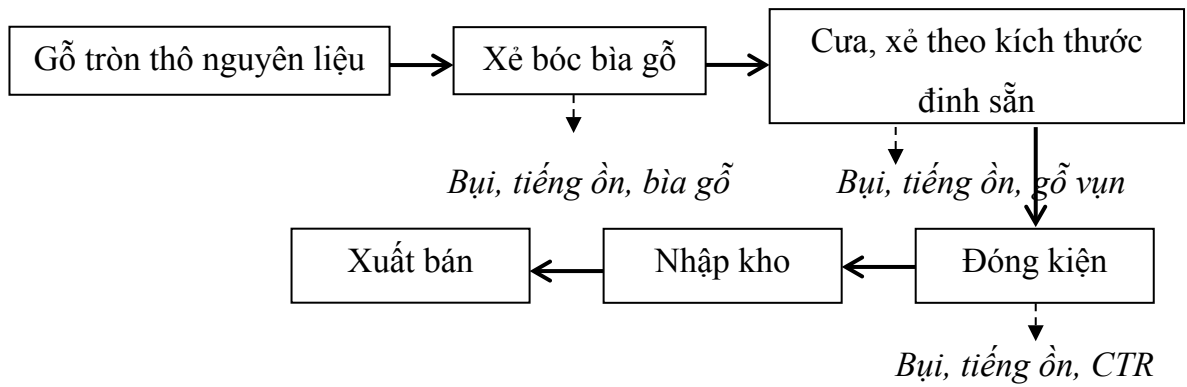
1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:

- Tổng diện tích đất của Dự án: 8.291m²

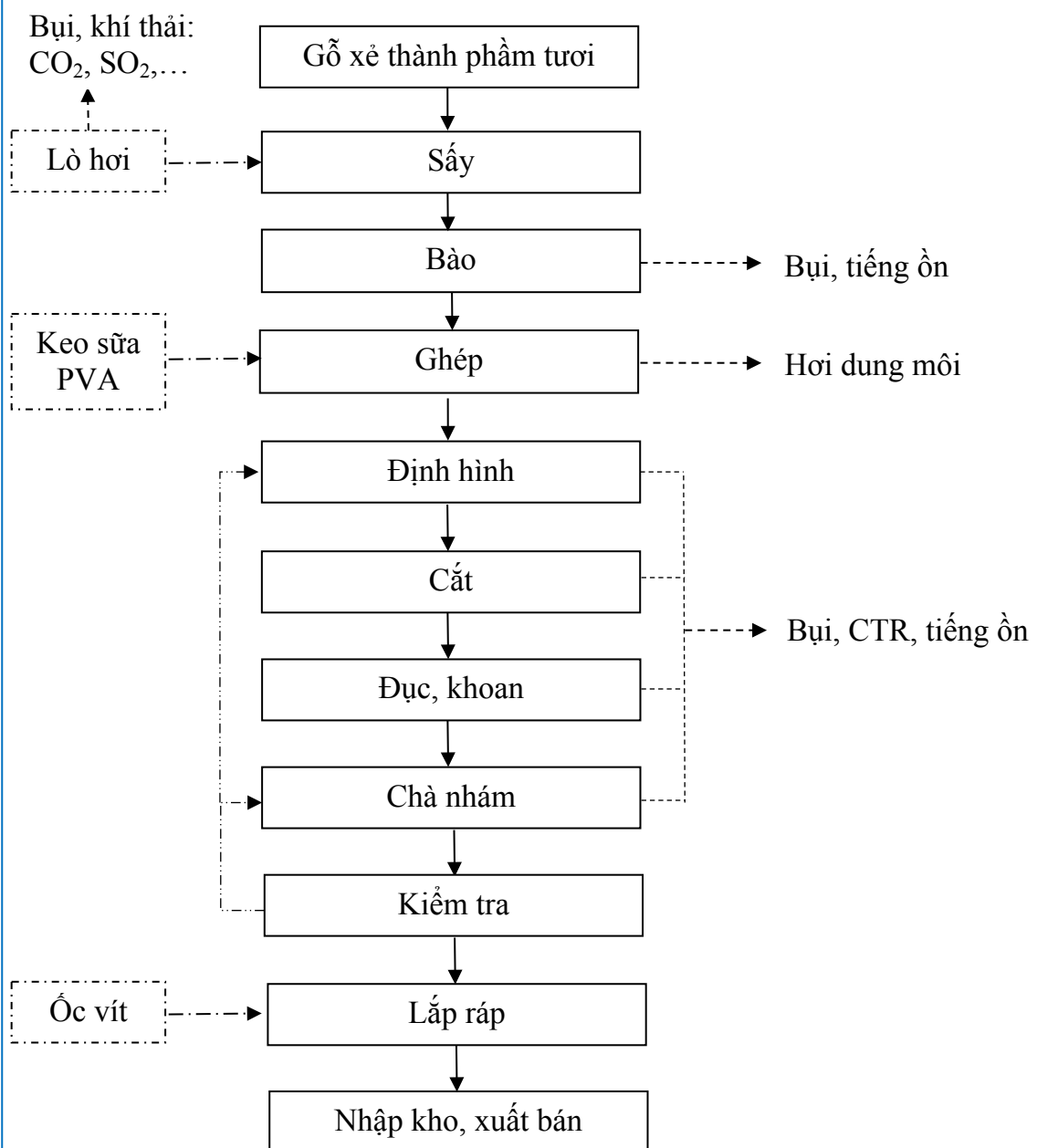
- Quy mô dự án: Nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Công suất của Dự án: Công suất thiết kế là 4.800 m³/năm. Công suất xin đề xuất cấp giấy phép Môi trường là 4.050 m³/năm, trong đó sản phẩm gỗ xẻ chi tiết: 3.300 m³/năm; Sản phẩm gỗ tinh chế: 750 m³/năm.

- Quy trình công nghệ dây chuyền sản xuất
- + Quy trình sản xuất gỗ xẻ



- + Quy trình sản xuất gỗ tinh chế



- Chế độ làm việc:

a) Giai đoạn thi công xây dựng

+ Số ngày làm việc trung bình trong tháng: 26 ngày.

+ Số ca làm việc trong ngày: 1 ca/ngày.

+ Số giờ làm việc trong ca: 08 giờ.

b) Giai đoạn hoạt động

+ Số ngày làm việc trung bình trong năm: 300 ngày.

+ Số ngày làm việc trung bình trong tháng: 26 ngày.

+ Số ca làm việc trong ngày: 1 ca/ngày.

+ Số giờ làm việc trong ca: 08 giờ.

+ Đối với lò hơi: hoạt động 24 giờ/ngày (số lượng cán bộ công nhân viên tại khu vực lò hơi: 2 người/ca; 3 ca/ngày).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải sinh hoạt ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả bụi, khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với khí thải quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Nam được cấp Giấy phép môi trường.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Nam có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả khí thải, nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy phép môi trường của Dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp QN;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;
- Phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện;
- UBND xã Tam Nghĩa;
- Cổng Thông tin điện tử của UBND Huyện;
- Lưu: VT, website.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**